

## CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

### 1. Thông tin chung về học phần

Tên học phần: Phân loại giáp xác và động vật thân mềm

Mã học phần:

Số tín chỉ: 02

Học phần tiên quyết: Động vật không xương sống ở nước

Đào tạo trình độ: Đại học

Giảng dạy cho các ngành: Nuôi trồng thủy sản

Bộ môn quản lý: Bộ môn Kỹ thuật Nuôi trồng Thủy sản

Phân bổ thời gian trong học phần:

- Nghe giảng lý thuyết: 18
- Làm bài tập trên lớp:
- Thảo luận: 4
- Thực hành, thực tập: 8
- Tự nghiên cứu: 60

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần cung cấp cho người học đặc điểm hình thái, cấu tạo các hệ cơ quan của giáp xác và động vật thân mềm. Từ kiến thức được trang bị, người học có thể tiếp cận và sử dụng các phương pháp phân loại giáp xác và động vật thân mềm

### 3. Chủ đề và chuẩn đầu ra của học phần

#### 3.1. Danh mục chủ đề của học phần

1. Phân loại động vật thân mềm
2. Phân loại giáp xác

#### 3.2. Chuẩn đầu ra của quá trình dạy- học từng chủ đề của học phần

#### Chủ đề 1: Phân loại động vật thân mềm

Nội dung	Mức độ
<b>Kiến thức</b> 1. Đặc điểm sinh học ngành động vật thân mềm 2. Hệ thống phân loại các lớp thuộc ngành động vật thân mềm 3. Nguyên tắc, phương pháp thu, phân tích mẫu động vật thân mềm. 4. Phương pháp bảo tồn và bảo tàng mẫu vật	2 2 4 4
<b>Thái độ:</b> 1. Hình thái cấu tạo trong, cấu tạo là những dấu hiệu phân loại quan trọng 2. Tập tính sông, phân bố, phương thức sống của sinh vật liên quan đến nguyên tắc và phương pháp phân loại mẫu vật 3. Tài liệu phân loại là căn cứ khoa học quan trọng sử dụng trong quá trình xác định và phân loại các loài động vật thân mềm	
<b>Kỹ năng</b> 1. Sử dụng được các đặc điểm hình thái cấu tạo, trong nghiên cứu phân loại các loài động vật thân mềm	3

2. Có kỹ năng phân loại và nhận biết được một số loài thuộc ngành động vật thân mềm	3
3. Xây dựng kế hoạch và tổ chức khảo sát thực địa trong nghiên cứu phân loại động vật thân mềm	3
4. Thu thập, phân loại, bảo quản và lưu giữ mẫu vật các loài động vật thân mềm	3

## Chủ đề 2: Phân loại giáp xác

Nội dung	Mức độ
<b>Kiến thức</b>	
1. Đặc điểm sinh học lớp giáp xác	2
2. Hệ thống phân loại lớp giáp xác	2
3. Phương pháp thu mẫu, giải phẫu và phân loại	4
4. Phương pháp bảo tồn và bảo tàng mẫu vật	4
<b>Thái độ</b>	
1. Hình thái cấu tạo trong, cấu tạo ngoài là những dấu hiệu phân loại quan trọng	
2. Tập tính sống, phân bố, phương thức sống của sinh vật liên quan đến nguyên tắc thu mẫu và phương pháp phân loại mẫu vật	
3. Tài liệu phân loại là căn cứ khoa học quan trọng sử dụng trong quá trình xác định và phân loại các loài giáp xác	
<b>Kỹ năng</b>	
1. Sử dụng được các đặc điểm hình thái cấu tạo để nghiên cứu phân loại các loài giáp xác	3
2. Có kỹ năng phân loại và nhận biết được một số loài giáp xác	3
3. Thu thập, phân loại, bảo quản và lưu giữ mẫu vật các loài giáp xác	3

## 4. Phân bổ thời gian chi tiết

Chủ đề	Phân bổ số tiết cho hình thức dạy - học					Tổng
	Lên lớp			Thực hành, thực tập	Tự nghiên cứu	
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Chủ đề 1	13		2	4	38	57
Chủ đề 2	5		2	4	22	33
<b>Tổng</b>	<b>18</b>		<b>4</b>	<b>8</b>	<b>60</b>	<b>90</b>

## 5. Tài liệu

TT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu
1	Thái Trần Bái	Động vật không xương sống	2005	NXB Giáo dục	Thư viện
2	Trương Quốc Phú	Hình thái giải phẫu ĐVTM	2006	NXB Nông nghiệp	Thư viện

3	Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Sách đỏ Việt Nam	2007	NXB Khoa học Tự nhiên và Công nghệ	Thư viện
4	Compiled by Donald L. Lovett	A guide to the shrimps, prawns, Lobsters, and crabs of Malaysia and Singapore	1981	Faculty of Fisheries and Marine Science, Universiti Pertanian Malaysia	Giáo viên
5	Compiled by donald L.Lovett	A guide to the shrimps, prawns lobsters, and crabs of malaysia and singapore	1981	Partannian University, Malaysia	Giáo viên

## 6. Đánh giá kết quả học tập

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Phương pháp đánh giá	Trọng số (%)
1	Tham gia học trên lớp: <i>lên lớp đầy đủ, chuẩn bị bài tốt, tích cực thảo luận...</i>	Điểm danh, quan sát	10
2	Tự nghiên cứu: <i>hoàn thành nhiệm vụ giảng viên giao trong tuần, bài tập nhóm/tháng/học kỳ...</i>	Chăm báo cáo	10
3	Hoạt động nhóm	Trình bày báo cáo	10
4	Kiểm tra đánh giá cuối kỳ	Thực hành	20
5	Thi kết thúc học phần	Viết,	50

**TRƯỞNG KHOA**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**  
(Ký và ghi họ tên)